

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 1066: Không Thánh Không Phàm, Vốn Dĩ Bình Đẳng

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 093)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Không Thánh không phàm, vốn dĩ bình đẳng. Cho nên Phật nói: Trên không có Phật đạo để thành, dưới không có chúng sanh để độ. Bởi vì độ tức là không độ, thành tức là không thành. Cho nên lại nói: Chân pháp giới bình đẳng, Phật không độ chúng sanh. Đây đều là đứng trên phương diện tánh thể bình đẳng mà nói vậy.】

Phía trước chúng ta đã từng nói qua, Phật y theo Nhị để thuyết pháp, cách giảng này là y theo Chân để, cái gọi là y theo Chân để chính là y theo chân tướng sự thật. Chân tướng sự thật thì phàm phu chúng ta không phát hiện ra, không nhìn thấy, còn chư Phật Bồ Tát nhìn thấy được chân tướng sự thật. Đứng trên mặt chân tướng sự thật mà nói, thì làm gì có phàm và Thánh? Có phàm có Thánh, đây là hai pháp (nhị pháp), không bình đẳng. Cho nên Phật pháp, thế nào là Phật pháp? Dem chân tướng sự thật thấy đều hiểu cho rõ ràng, hiểu cho tường tận rồi, thì gọi là Phật pháp; chưa hiểu rõ ràng, chưa hiểu tường tận, thì không phải là Phật pháp, định nghĩa của Phật pháp chính là như vậy đó (Như thị như thị). Khi đã rõ ràng rồi, tường tận rồi, thì nói thế nào cũng đúng, đều không sai. Nói không có Phật, không có chúng sanh, là đúng, không nói sai! Vốn dĩ là như vậy. Nói có Phật, có chúng sanh cũng đúng, cũng không nói sai, hiện tượng thực tế là như vậy. Một đằng là từ trên Thể mà nói, một đằng là từ trên Tướng mà nói. Nếu như chưa hiểu rõ, thì nói thế nào cũng sai, nên mới nói “mở miệng liền sai, động niệm liền trật”, quý vị không thấu hiểu chân tướng sự thật, quý vị lại chấp thật vào nó, quý vị không biết rằng tất cả pháp không thật không hư (vô thật vô hư).

Chúng ta thấy trong “Đàn Kinh”, khi Lục Tổ Huệ Năng rời khỏi Hoàng Mai, lúc bấy giờ đại chúng trong chùa rất không phục ngài, ngài mang y bát đi rồi, những người đó đều muốn cướp y bát đem về. Ngài đến ẩn mình trong đội

thợ săn để lánh nạn, lánh nạn suốt mười lăm năm, thời gian không phải là ngắn, mười lăm năm. Về sau, ngài rời khỏi đội thợ săn đến Quảng Châu, hiện nay là chùa Quang Hiếu, nghe pháp sư Ấn Tông giảng “Kinh Niết Bàn”. Pháp sư Ấn Tông ở phương Nam cũng là một vị pháp sư giảng kinh thuyết pháp rất xuất chúng, rất nổi tiếng. Bên cạnh đại điện của ngôi chùa đó có cột cờ, trên cột treo phướn, gió thổi qua, gió động, phướn động. Có người đang tranh luận, người thì nói là gió động, người thì nói là phướn động, hai người tranh luận không dứt, ngài ở bên cạnh bèn xen vào một câu: “Chẳng phải phướn động, chẳng phải gió động, mà là tâm của nhân giả động”. Chẳng phải gió cũng chẳng phải phướn, là tâm của quý vị đang động. Những người nghe lúc đó cảm thấy ngài nói rất cao minh, cũng đều rất khâm phục. Pháp sư Ấn Tông nghe được, khi giảng kinh xong bước xuống bèn tiếp kiến ngài, thỉnh giáo ngài, lúc đó mới biết ngài chính là Lục Tổ của Thiền tông. Thế là liền thỉnh giáo ngài: “Lúc ngài ở Hoàng Mai, hòa thượng Ngũ Tổ Hoằng Nhẫn nói về thiền định, giải thoát, là giảng như thế nào?”. Câu trả lời của ngài rất cao minh: “Thiền định, giải thoát là hai pháp, Phật pháp là pháp bất nhị”.

Chúng ta ở chỗ này nhìn thấy không phàm không Thánh, phàm và Thánh là hai pháp, Phật pháp là pháp bất nhị, làm gì có phàm và Thánh? Đồng một vị (nhất vị). Nói với quý vị là có phàm có Thánh, đây là nói với người sơ học, là nói với người chưa phá trừ được sự phân biệt chấp trước, nói cho quý vị nghe vô số những pháp tướng. Nói về Bồ Tát, thì nói với quý vị Thập Tín, Thập Trụ, Thập Hạnh, Thập Hồi Hướng, Thập Địa, Đẳng Giác, Diệu Giác, làm gì có nhiều đến như vậy! “Bản lai vô nhất vật, hà xứ nhạ trần ai” (Xưa nay không một vật, chỗ nào dính bụi trần), sao lại dính mắc một đống lớn đến như vậy? Quý vị phải hiểu được nghĩa thú thuyết pháp của Phật, Phật dùng rất nhiều lời lẽ như vậy để dẫn dụ quý vị, đến cuối cùng là dẫn dụ đến đâu? Dẫn dụ đến chỗ tâm địa thanh tịnh, một niệm không sanh. Tại sao Phật giảng những thứ này, bắt quý vị suốt ngày từ sáng đến tối phải khởi vọng tưởng? Phật nói cho quý vị nghe những danh từ pháp tướng này, quý vị ở chỗ này khởi vọng tưởng, thì vẫn cao minh hơn nhiều so với việc suốt ngày quý vị cứ nghĩ đến thị phi nhân ngã, tham sân si. Vọng tưởng của quý vị không thể dứt đoạn, Phật liền dùng một phương pháp khác để dẫn dụ quý vị, dẫn dụ cái vọng tưởng của quý vị sao cho không bị đọa vào ba đường ác, không bị đọa vào trong luân hồi dù vẫn còn đang khởi vọng tưởng; nương theo kinh Phật mà khởi vọng tưởng, phương pháp này rất vi diệu, rất cao minh. Thế nhưng, mục đích cuối cùng của Phật, nhất định là muốn đánh

tan toàn bộ vọng tưởng của quý vị, khôi phục lại tự tánh, đây là mục tiêu tối hậu của Ngài. Điều này ở trong Phật pháp gọi là thiện xảo phương tiện. Nếu là người thượng căn lợi trí, Phật dạy họ sẽ đơn giản dễ dàng rồi, không có những thứ rườm rà này, đi thẳng vào vấn đề (đơn đao trực nhập), vậy thì rất đơn giản. Giống như “Kinh Kim Cang” đều là nói với người thượng căn, không phải nói với người trung hạ căn, Phật không giảng nhiều, nhưng cảnh giới trên quả địa cầu đều hiển lộ trọn vẹn. Cho nên, chúng ta phải biết sự thiện xảo trong việc thuyết pháp của Phật. Vì thế Phật ở trong kinh hết lần này đến lần khác bảo với chúng ta rằng, pháp do Phật nói ra không được chấp trước, bởi vì tất cả pháp được nói ra đều là pháp do nhân duyên sanh, đương thể tức không, liễu bất khả đắc; nếu như quý vị có thể nhận ra được đương thể tức không, liễu bất khả đắc, vậy thì chẳng phải là “pháp này bình đẳng, không có cao thấp” đó sao? Tại sao chúng ta ở trong tất cả pháp lại nhìn thấy không bình đẳng, lại có cao thấp? Bởi vì chúng ta không biết đó là pháp do duyên sanh, cũng không biết nó vốn là đương thể tức không, lầm tưởng là chân thật, như vậy mới có cao có thấp. Quý vị phải rõ ràng đạo lý này, đạo lý này hiểu rồi, thì đoạn này rất dễ giảng.

Không Thánh không phàm, cái danh từ phàm Thánh này là giả định, làm gì có phàm và Thánh! Thế nào gọi là Thánh? Minh tâm kiến tánh thì gọi là Thánh. Thế nào gọi là phàm? Vô minh phiền não che đậy bản tánh, chúng ta liền gọi họ là phàm. Vô minh phiền não là thật sao? Không phải. Mã Minh Bồ Tát ở trong “Khởi Tín Luận” bảo với chúng ta, “Bổn giác bổn hữu” (Bổn giác vốn có), bổn giác là chân như bổn tánh, là trí huệ Bát Nhã vốn có đầy đủ ở trong tự tánh; “Bất giác bổn vô” (Bất giác vốn không), bất giác là vô minh, là phiền não, vốn dĩ không có. Vốn dĩ không có thì làm gì có phàm Thánh? Cho nên từ trên tự tánh mà nhìn, thì đích thực không có, phàm hay Thánh đều không có, không Thánh không phàm, vốn dĩ bình đẳng. Hiện tại có bình đẳng hay không? Thừa cùng chư vị, hiện tại đích xác là bình đẳng. Tướng hiển hiện ra, đây là tướng của mười pháp giới, Phật, Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác, phía dưới là chúng sanh lục đạo, thế này thì bình đẳng ở chỗ nào? Nó thật sự bình đẳng. Tại sao chúng ta lại không thấy được sự bình đẳng? Chúng ta bị mê mờ trên cái Tướng. Giống như ví dụ vừa nêu ban nãy, “Lấy vàng làm đồ vật, đồ vật nào cũng là vàng” (Dĩ kim tác khí, khí khí giai kim). Chúng ta nhìn thấy đồ vật, bèn chấp vào cái Tướng này, Bồ Tát, Phật, con mèo nhỏ, con chó nhỏ, súc sanh, cái này không bình đẳng, Tướng thì không bình đẳng. Nhưng nếu quý vị cẩn thận luận về giá trị, trọng lượng vàng như nhau, độ tinh khiết như nhau, đem ra ngoài bán

thì giá tiền bằng nhau, như vậy sao lại không bình đẳng? Là bình đẳng. Từ trên chất liệu mà nhìn, thì nó là bình đẳng, về bề ngoài thì không bình đẳng. Đã là Thẻ bình đẳng, thì Tướng làm gì có đạo lý không bình đẳng? Chỉ cần quý vị không chấp trước thì sẽ bình đẳng thôi. Phàm phu chấp trước, quý vị thử xem, dùng vàng ròng làm một pho tượng Phật, thế thì quý giá vô cùng, ngày ngày phủ phục dưới đất ở chỗ đó mà dập đầu lễ bái. Nếu làm ra một bức tượng con mèo nhỏ, con chó nhỏ, thì họ cũng chỉ ở đó sờ sờ vuốt vuốt mà thôi, tuyệt đối sẽ không dập đầu lạy nó. Chẳng phải đều là một thứ như nhau hay sao? Là do chấp Tướng đó thôi.

Phật là kiến tánh không chấp tướng, cho nên mười pháp giới thấy đều bình đẳng. Không Thánh, là không chấp vào tướng Phật Bồ Tát; không phàm, là không chấp vào tướng phàm phu lục đạo. Ngài không chấp trước nữa, thấy Tướng chính là thấy Tánh, mười pháp giới là bình đẳng, làm gì có chuyện không bình đẳng! Tại sao Phật Bồ Tát không chấp tướng? Tại sao chúng ta lại chấp tướng? Chúng ta không thấu hiểu chân tướng sự thật, các Ngài đối với chân tướng sự thật đều thấu suốt rõ ràng tường tận, minh bạch. Y báo chánh báo trang nghiêm của mười pháp giới, vô lượng vô biên sắc tướng, những sắc tướng này là gì? Đều là từ trong chân tánh biến hiện ra. Chân tánh tại sao lại hiện ra nhiều tướng sai biệt như vậy? Sai biệt chính là do nhân quả không đồng, cho nên nó chỉ là tướng tương tục của nghiệp nhân quả báo sát-na sanh diệt mà thôi. Sát-na sanh diệt không phải là thật sự sanh diệt, sự thật là gì? Sự thật là bất sanh bất diệt. Bất sanh bất diệt tại sao lại nói là sanh diệt? Ý nghĩa của sanh diệt là sát-na biến hóa, là biến hóa chứ không phải thật sự sanh diệt, Tướng vĩnh viễn không bao giờ diệt. Nếu như mọi người đối với ý này nhất thời chưa thể hội được, chúng ta lại phải nêu ví dụ. Ví như vàng ròng, chúng ta có một pho tượng Phật bằng vàng ròng, hiện tại chúng ta không muốn pho tượng Phật này nữa, tôi thích Quán Âm Bồ Tát, bèn đem pho tượng Phật này nung chảy, rồi đúc lại thành một tôn tượng Quán Âm Bồ Tát. Chúng ta liền nói: Tượng Phật diệt rồi, tượng Quán Âm Bồ Tát sanh ra, kỳ thực vàng ròng thì vẫn là vàng ròng đó, nếu quý vị đứng từ góc độ khối vàng đó mà nói, thì nó không có sanh diệt. Thậm chí tôi không cần tượng Phật nữa, quý vị đem nó đúc thành một thỏi vàng, thì đó là tướng cục gạch; quý vị nung nó thành một viên tròn, thì có tướng của một viên tròn, tóm lại nó luôn có cái Tướng hiện hữu ở đó, Tướng quyết định không bao giờ diệt, Tướng sẽ biến hóa. Từ trên sự biến hóa mà nói, chúng ta gọi nó là sanh diệt, kỳ thực không phải thật sự có sanh diệt, sự thật, đúng thật là bất sanh bất

diệt. Thân thể của chúng ta, nếu quý vị muốn nói một cách chân thật, thân thể này của chúng ta thật sự không sanh không diệt. Người đó sẽ chết; chết rồi, thì cái thân này của quý vị cũng không bị hoại diệt. Các nhà khoa học hiện nay đều hiểu, thân thể là gì? Là do vô số các tế bào tổ chức cấu tạo thành, tế bào là từ đâu mà ra? Tế bào là do rất nhiều nguyên tử tổ chức thành, nguyên tử là do điện tử tổ chức thành, điện tử là do các “lạp tử” tổ chức thành. Thân thể này hiện đang tồn tại, là do cái duyên này tụ hợp lại, tụ hợp lại thì nó tồn tại; [duyên] tán đi, thì nó rời xa. Chỉ là hình tướng tụ tán này đang biến hóa, kỳ thực những vật chất này không hề hoại diệt, làm gì có hoại diệt? Không có sanh diệt. Điều này khoa học hiện đại của chúng ta đều biết, vật chất bất diệt. Cho nên nó chỉ đang biến hóa, Phật pháp giảng rất rõ ràng, Duy thức sở biến; duy tâm sở hiện, duy thức sở biến, sự biến hóa đó chính là mối quan hệ nhân quả. Cho nên ở phía trước chúng ta đã từng nói qua, tất cả mọi hiện tượng đều là giả, đều là sát-na sanh diệt liễu bất khả đắc, duy chỉ có nhân quả là thật, nhân quả bất không. Thế nên Phật mới dạy chúng ta phải Vô trụ sanh tâm, đạo lý của việc sanh tâm chính là ở chỗ này. Lý và Sự này vô cùng thâm sâu, vô cùng phức tạp, chúng ta cũng chỉ có thể nói một cách đại khái. Thấu hiểu chân tướng sự thật rồi, thì mấy câu nói này thấy đều hiểu rõ.

“Trên không có Phật đạo để thành, dưới không có chúng sanh để độ”. Phật độ vô lượng chúng sanh nhưng từ trước đến nay chưa từng kể công, “Ta đã độ bao nhiêu chúng sanh!”. Không hề có ý niệm này. Tại sao không có ý niệm này? Chúng ta xem ở phần trước của “Kinh Kim Cang”, Phật độ tất cả chúng sanh, trong tâm sạch sẽ thanh tịnh xem như không có chuyện gì, là làm mà không làm (tác nhi vô tác), không làm mà làm (vô tác nhi tác), tâm của Ngài thanh tịnh. Chúng ta nói tâm thanh tịnh, làm mà không làm, không làm mà làm, đều là từ trên Tướng mà nói. Chỗ này là từ trên Lý mà giảng, là từ trên Thể Tánh mà nói, làm gì có Phật đạo để thành? Không gì khác hơn là quý vị đem vọng tưởng phân biệt chấp trước buông xả xuống mà thôi, buông xả cho thật triệt để, thì chúng ta bèn đặt cho người ấy một cái tên, gọi người ấy là Phật, thành Phật rồi. Kỳ thực thành cái vị Phật gì chứ? Chẳng qua là vọng tưởng phân biệt chấp trước buông xả xuống mà thôi. Khởi vọng tưởng phân biệt chấp trước, thì gọi người đó là phàm phu, phàm và Thánh vốn dĩ là một sự việc như vậy. Phật độ chúng sanh, trợ giúp tất cả chúng sanh, vì tất cả chúng sanh mà giảng kinh thuyết pháp, dạy bảo họ tu hành chứng quả, chúng sanh giác ngộ rồi, cũng đem vọng tưởng phân biệt chấp trước buông xả xuống, người đó thành Phật rồi.

Là Phật độ người đó thành Phật sao? Không phải! Là tự bản thân người đó buông xả xuống, người đó thành Phật. Chúng sanh thành Phật như thế nào? Tự giác, tự ngộ, tự độ, tự mình thành Phật, Phật không có độ người đó. Điều này hôm qua đã thừa cùng chư vị rồi, Phật chỉ làm một Tăng thượng duyên mà thôi, còn Thân nhân duyên, Sở duyên duyên, Vô gián duyên thấy đều do tự thân vốn sẵn có, Phật độ chúng sanh ở chỗ nào? Phật không độ chúng sanh.

“Độ tức là không độ, thành tức là không thành”. Những lời này, bên dưới vẫn còn một câu, “Chân pháp giới bình đẳng”, chữ ‘chân’ ở đây chính là nhất chân, Nhất chân pháp giới mà phía trước đã giảng. Nhất chân pháp giới là cảnh giới do chư Phật Như Lai trên quả địa chứng đắc được; nói cách khác, môi trường sinh hoạt của Phật Bồ Tát gọi là Nhất chân pháp giới. Nhất chân pháp giới làm thế nào chứng đắc? Tâm bình đẳng thì chứng đắc. Nhất chân pháp giới ở đâu? Đang ở ngay trước mắt, chúng ta vốn dĩ chưa từng rời khỏi, mười pháp giới cùng với Nhất chân pháp giới là ở chung một chỗ. Tuy ở chung một chỗ, ngày nay chúng ta nhìn thấy là lục đạo, không nhìn thấy Nhất chân pháp giới. Nguyên nhân do đâu? Do cái tâm đó của chúng ta không đúng. Chuyện này lại phải dùng ví dụ để nói, giả dụ như hiện tại ti-vi nhà nhà đều có, ở Singapore có bao nhiêu đài truyền hình tôi không rõ, giả định là mười đài, chúng ta tượng trưng cho mười pháp giới. Sóng vô tuyến của mười pháp giới đều bao phủ ở trong cùng một không gian, mười pháp giới, quý vị bấm vào kênh nào, thì pháp giới đó sẽ hiện ra trước mắt, chính là ý nghĩa như vậy. Kênh của mười đài truyền hình đều nằm ở trên chiếc nút bấm của quý vị, xem quý vị bấm như thế nào, bấm kênh nào, thì kênh đó hiện ra. Quý vị hỏi Nhất chân pháp giới, Nhất chân pháp giới ở ngay tại chỗ này, nếu như chúng ta bấm đúng kênh, thì thứ mở ra trước mắt chính là Nhất chân pháp giới. Kênh của Nhất chân pháp giới chính là tâm bình đẳng. Tâm làm sao để bình đẳng? Đem vọng tưởng phân biệt chấp trước thấy đều buông xả xuống thì liền bình đẳng, có vọng tưởng là không bình đẳng, có phân biệt là không bình đẳng, có chấp trước là không bình đẳng, quý vị sẽ không nhìn thấy môi trường sinh hoạt đó của chư Phật Như Lai. Chúng ta chỉ cần đem vọng tưởng phân biệt chấp trước buông xả xuống, thì môi trường sinh hoạt của chư Phật Như Lai, chúng ta lập tức nhìn thấy được, liền đạt được, đây là thật, điều này không phải là giả, cho nên gọi là Nhất chân pháp giới. Từ đó có thể biết, mười pháp giới không phải là thật, mười pháp giới là do Thức biến hiện ra, chính là do vọng tưởng phân biệt chấp trước của quý vị biến hiện ra. Vọng tưởng phân biệt chấp trước làm thế nào lại biến thành pháp giới Phật? Quý vị

khởi vọng tưởng về Phật thì biến thành pháp giới Phật, khởi vọng tưởng về Bồ Tát thì biến thành pháp giới Bồ Tát, đều là vọng tưởng cả (*); ngay cả Phật cũng không nghĩ tới nữa, đoạn dứt luôn cả vọng tưởng về Phật, đó là Nhất chân pháp giới. Vì thế Thích Ca Mâu Ni Phật rất từ bi chỉ điểm chúng ta, dạy chúng ta “Pháp thượng ưng xả, hà huống phi pháp” (Pháp còn phải xả, huống hồ phi pháp), pháp là Phật pháp, Phật pháp cũng không được chấp trước, cũng phải buông xả, để giúp quý vị tiến nhập vào Nhất chân pháp giới. Nếu như tất cả mọi thứ quý vị đều đã buông xả, mà Phật pháp lại không thể buông xả, nói cách khác, quý vị đang ở trong mười pháp giới, sống ở trong pháp giới của Phật Bồ Tát, quý vị vĩnh viễn không thể đạt đến Nhất chân pháp giới. Điều này Ngài rất từ bi với chúng ta, “Pháp thượng ưng xả, hà huống phi pháp”, bảo với chúng ta rằng Phật thuyết pháp cũng là do nhân duyên sanh, cũng là đương thể tức không, liễu bất khả đắc. Những điều này thầy đều là từ trên Thể Tánh mà nói, đây là đứng trên Chân đế mà nói, đích xác chính là chân tướng của tất cả pháp.

Chú thích:

(*):“Pháp giới Phật” được nhắc đến ở đoạn này là pháp giới Phật nằm trong Thập pháp giới (vẫn mang tính tương đối, do Thức biến hiện), chưa phải là cảnh giới rốt ráo của chư Phật Như Lai trong Nhất chân pháp giới. Theo giáo lý Đại thừa, Thập pháp giới thầy đều do vọng tưởng, phân biệt, chấp trước biến hiện. Khi hành giả tu học vẫn còn đầy khởi ý niệm, móng tâm động niệm hướng về Phật, thì bản chất vẫn là dùng “Thức” (vọng tưởng). Quả báo tương ứng của loại vọng tưởng này là biến hiện ra pháp giới Phật trong Thập pháp giới (thuộc cảnh giới Tương tự tức Phật). Chỉ khi buông xả triệt để vạn duyên, bất dứt mọi ý niệm, “ngay cả Phật cũng không nghĩ tới nữa”, phá trừ hoàn toàn pháp chấp, thì tâm mới khôi phục sự thanh tịnh bình đẳng, từ đó vượt thoát Thập pháp giới để khế nhập Nhất chân pháp giới.